

Phát triển năng lực đội ngũ giáo viên các trường tiểu học quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Soi*

* Trường Đại học Trà Vinh

Received: 25/12/2022; Accepted: 30/12/2022; Published: 2/1/2023

Abstract: On the basis of theoretical research, the current situation of capacity development of primary school teachers, the article has proposed measures to develop the capacity of teachers at primary schools in Binh Tan district, Ho Chi Minh city. In order to contribute to improving the quality of teachers to meet the requirements of implementing the new educational program.

Keywords: Capacity development of teachers, primary school, Binh Tan district, Ho Chi Minh city

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên (ĐNGV) tại các trường tiểu học quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã được các cán bộ quản lý nhà trường quan tâm và có những biện pháp tác động. Đổi mới công tác phát triển đội ngũ nhà giáo để hoạt động dạy học - giáo dục tại nhà trường đạt kết quả cao hơn, đáp ứng được mong đợi của địa phương và toàn xã hội là việc làm cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng phát triển năng lực ĐNGV các trường tiểu học quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh

Để thấy được thực trạng phát triển năng lực ĐNGV các trường tiểu học quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh; tác giả tiến hành khảo sát thực trạng phát triển năng lực đội ngũ GV tiểu học quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh. Đối tượng tham gia khảo sát là 218 người; trong đó: Đối với khách thể là CBQL có 18 người (chiếm hơn 8%). Trong đó có 2 cán bộ là chuyên viên phòng giáo dục (chiếm gần 1%) và 16 cán bộ quản lý là hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường tham gia khảo sát (chiếm hơn 7%); Đối với khách thể là GV có 200 người thuộc các trường tiểu học thuộc quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh, chủ yếu, đó là điều tra bằng bảng hỏi và nghiên cứu qua hồ sơ liên quan. Sau khi phân tích tổng hợp kết quả khảo sát, tác giả có đánh giá chung thực trạng như sau:

Bảng 2.1. Thống kê tỷ lệ số lượng GV/lớp

Năm học	Tổng số GV	Tổng số lớp	Tổng số HS	Tỷ lệ %
2017-2018	217	150	2670	1,44
2018-2019	217	153	2800	1,41
2019-2020	214	149	2864	1,43
2020-2021	216	145	2852	1,48

(Nguồn: Phòng GD&ĐT quận Bình Tân)

Qua bảng 2.1 cho thấy: Tổng số ĐNGV tiểu học hiện có trong năm học 2020 - 2021 của quận Bình Tân là 239 GV. Trong đó, GV trực tiếp giảng dạy là 216 GV, tổng phụ trách đội là 7, cán bộ quản lý là 16, đối chiếu với tỷ lệ được định biên là vừa đủ GV. Theo Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, quy định đối với trường tiểu học: “*dạy 1 buổi/ngày được bố trí 1,20 GV/lớp, đối với trường tiểu học dạy 2 buổi/ngày được bố trí biên chế không quá 1,50 GV/lớp.*”

Đối chiếu thực tế tỷ lệ GV trên lớp so với quy định, tính mức bình quân chung giữa các trường dạy 01 buổi và trường dạy lớp 2 buổi/ngày của quận, đáp ứng đủ GV theo quy định. Tuy nhiên, hàng năm, số GV đến tuổi nghỉ hưu, chuyển chuyên khoảng 15-20 người nên vẫn có thiếu hụt. Đặc thù cấp tiểu học có tỷ lệ GV nữ chiếm đến 70% trên tổng số đội ngũ GV, GV trong độ tuổi sinh đẻ chiếm số đông nên hàng năm, các trường cũng gặp nhiều khó khăn trong việc phân công, bố trí, sử dụng GV.

Bảng 2.2. Số lượng GV các Trường tiểu học phân chia theo độ tuổi

Tổng số GV	Dưới 30		Từ 30 - < 45 tuổi		Từ 45 - < 50 tuổi		Trên 50 tuổi	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
216	51	23,7	102	47,2	33	15,3	30	13,8

(Nguồn: Phòng GD&ĐT quận Bình Tân)

Số GV có độ tuổi dưới 30 tuổi chiếm tỷ lệ 23,7%, là lực lượng có vị trí quan trọng trong nhà trường hiện nay, đây là lực lượng tiên phong thực hiện chủ trương đổi mới phương pháp giảng dạy, cải tiến hình thức tổ chức dạy học, linh hoạt năng động hưởng ứng các phong trào thi đua dạy tốt - học tốt, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tổ chức lớp học linh

hoạt, tích cực giữa người dạy và người học, nhưng điểm yếu của đội ngũ này là chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và xử lý các mối quan hệ.

Số GV có tuổi đời từ 30 tuổi đến dưới 45 tuổi chiếm 47,2%, ĐNGV ở độ tuổi này là lực lượng nòng cốt, giữ vai trò trung tâm tác động lẫn nhau, tạo sự lan tỏa giữa các thành viên trong tập thể, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới hình thức tổ chức dạy học, vừa tiếp cận tri thức mới, vừa có kinh nghiệm qua thực tiễn.

Số GV có tuổi đời từ 45 đến dưới 50 tuổi, chiếm 15,3%, qua khảo sát, lực lượng ĐNGV ở độ tuổi này có thâm niên giảng dạy từ 20 năm đến 30 năm trong nghề, chiếm tỉ lệ tương đối thấp so với tương quan trong tổng số ĐNGV toàn ngành. Trong thực tiễn, việc quản lý ĐNGV ở độ tuổi này dần chững lại, khả năng linh hoạt, năng động giảm dần. Số GV có độ tuổi từ 50 tuổi trở lên, chiếm tỷ lệ 13,8%, số GV này chuẩn bị nghỉ hưu một vài năm tới nên không đưa vào kế hoạch đào tạo, chủ yếu bồi dưỡng thường xuyên, tham gia sinh hoạt chuyên đề, tổ chuyên môn. Điểm mạnh của đội ngũ lớn tuổi là có nhiều kinh nghiệm, điểm hạn chế là chậm đổi mới, tiếp nhận cái mới, hạn chế trong việc cải tiến phương pháp dạy - học, đặc biệt là chậm tiếp cận công nghệ thông tin để ứng dụng trong dạy học.

Bảng 2.3. Số lượng GV các trường tiểu học phân chia theo thâm niên giảng dạy

Tổng số GV	< 5 năm		Từ 5 - 15 năm		Từ 15 - 25 năm		Từ 25 - 30 năm		> 30 năm	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
216	30	13,8	63	29,1	72	33,3	36	16,6	15	7,2

(Nguồn: Phòng GD&ĐT quận Bình Tân)

Qua tìm hiểu kết quả thống kê thâm niên công tác ĐNGV tiểu học, số lượng ĐNGV có thâm niên dưới 5 năm, chiếm tỷ lệ 13,8 %, thâm niên từ 5 năm trở lên đến 30 năm là 171, chiếm hơn 79% số lượng ĐNGV, số lượng ĐNGV có thâm niên 30 trở lên chiếm số ít.

Bảng 2.4. Cơ cấu ĐNGV theo môn học

TT	Tên bộ môn	Số lượng	Tỷ lệ %
1	CBQL	16	6.7
2	GV văn hóa	171	71.5
3	GV âm nhạc	9	3.8
4	GV mỹ thuật	8	3.3
5	GV thể dục	9	3.8
6	GV tiếng Anh	10	4.2
7	GV tin học	9	3.8
8	Tổng phụ trách	7	2.9
Tổng số		239	

(Nguồn: Phòng GD&ĐT quận Bình Tân)

Đội ngũ GV tiểu học của quận Bình Tân có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; hầu hết GV đều tận tụy với nghề, cần cù chịu khó, có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo và quyết tâm tự bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Số lượng GV tiểu học trong năm học 2020 - 2021 như Bảng 2.5.

Bảng 2.5. Thống kê ĐNGV năm học 2020-2021

Tổng số	Trình độ chuyên môn				
	Đại học	Cao đẳng	THSP 12 + 2	THSP 9+3	Khác
216	152	53	8	3	0

(Nguồn: Phòng GD&ĐT quận Bình Tân)

Trình độ chuyên môn của GV được nâng lên từng năm, qua kết quả thống kê tỉ lệ cao đẳng, đại học trở lên đạt trên 95%, tỷ lệ trình độ THSP chỉ khoảng gần 5%.

Tuy nhiên, một thực tế không thể phủ nhận là giữa năng lực giảng dạy và trình độ đào tạo của một bộ phận nhà giáo vẫn chưa tương xứng. Một số nhà giáo có trình độ trên chuẩn nhưng hạn chế về chuyên môn, kỹ năng sư phạm, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nhà giáo, chậm thích ứng với việc đổi mới, nên khó đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Khả năng tiếp cận CNTT và ngoại ngữ của ĐNGV còn ở mức độ khiêm tốn. Đây là nguyên nhân dẫn tới tình trạng nhà giáo gặp khó khăn để vận dụng phương pháp dạy học mới, hạn chế năng lực nghiên cứu khoa học.

2.2. Đề xuất biện pháp phát triển năng lực ĐNGV các trường tiểu học quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

2.2.1. Xây dựng kế hoạch phát triển ĐNGV

Kế hoạch chiến lược này phải đạt yêu cầu: phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội địa phương của tỉnh; có tính khả thi cao; góp phần khắc phục được những yếu kém trong công tác xây dựng kế hoạch trước đây.

Để xây dựng được kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giáo dục tiểu học trên địa bàn quận, cần xây dựng tầm nhìn và mục tiêu chiến lược, đánh giá thực trạng để trên cơ sở đó, xây dựng các giải pháp chiến lược.

Trên cơ sở kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục tiểu học của quận, cần tập trung xây dựng kế hoạch phát triển ĐNGV tiểu học thích hợp với từng đơn vị, từng giai đoạn cụ thể. Trên cơ sở nhu cầu về ĐNGV tiểu học cùng với việc đánh giá phân loại GV hiện nay để quy hoạch phù hợp, bổ sung vào số lượng đang thiếu và số nghỉ hưu, cho nghỉ công tác vì lý do sức khỏe, năng lực phẩm chất, không hoàn thành nhiệm vụ...

2.2.2. Đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Luật Giáo dục năm 2019 đã nâng chuẩn GV tiểu học từ trung cấp sư phạm lên trình độ cử nhân. Do đó, ĐNGV phải học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp mới.

Biện pháp này nhằm định hướng và triển khai có hiệu quả công tác bồi dưỡng, đào tạo nâng chuẩn ĐNGV tiểu học trên địa bàn quận. Đến năm 2025, quận Bình Tân có ĐNGV tiểu học có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, đáp ứng công tác dạy và học tiểu học trên địa bàn.

Lập kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ cho ĐNGV tiểu học. Việc đào tạo GV tiểu học có trình độ từ đại học sư phạm trở lên hiện nay cần phải được quan tâm đúng mức. Bổ sung đủ GV cốt cán cho các trường, tạo điều kiện cho họ phát huy năng lực, lan tỏa tác dụng trong đơn vị trường học.

Cần chú ý đến công tác bồi dưỡng, khuyến khích GV tự học và nghiên cứu khoa học. Căn cứ Luật Giáo dục thì trình độ chuẩn cho GV tiểu học hiện nay là cử nhân. Song, nếu ĐNGV đã đạt chuẩn rồi thì việc đào tạo để nâng cao trình độ cho GV là việc rất cần thiết, phù hợp với mục tiêu phát triển của ngành GD&ĐT.

2.2.3. Tuyển dụng GV tiểu học đúng quy định, phù hợp nhu cầu của các trường tiểu học.

Tuyển chọn GV có chất lượng sẽ giúp nhà trường lựa chọn được những GV có đủ phẩm chất, đạo đức, giỏi về chuyên môn, vững về nghiệp vụ; đồng thời khắc phục, bổ sung tình trạng còn thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng và chưa đồng bộ về cơ cấu; góp phần ổn định và thúc đẩy quá trình phát triển ĐNGV phù hợp với tình hình phát triển giáo dục của nhà trường.

2.2.4. Tạo môi trường thuận lợi, hoàn thiện chế độ chính sách đối với GV

Tạo được động lực cho GV để các GV hăng say, phấn đấu, nhiệt tình hơn trong công tác cũng như trong việc nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, dạy chữ, dạy người.

Chế độ và chính sách tốt, hợp lý là tạo nội lực cho phát triển nói chung trong đó có sự nghiệp giáo dục. Từ đó, chất lượng ĐNGV cũng được nâng lên.

Biện pháp này nhằm giúp điều chỉnh, hoàn thiện một số chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ đối với GV tiểu học của thành phố Hồ Chí Minh nói chung và quận Bình Tân nói riêng, tạo động lực để ĐNGV tiểu học an tâm, phấn khởi công hiến, công tác.

Tham mưu hoàn thiện một số chính sách, chế độ

đãi ngộ đối với GV tiểu học để đời sống GV được đảm bảo ổn định, từng bước được cải thiện, tăng thu nhập chính đáng cho GV bằng chính nghề dạy học, tạo động lực trong đội ngũ GV.

Tạo môi trường xã hội thuận lợi cho sự phát triển của GV, tăng cường đầu tư phát triển đội ngũ. Hoạt động của nhà trường thực sự đi vào nề nếp, các thành viên trong nhà trường có sự phối hợp và cộng đồng trách nhiệm, tạo được bầu không khí tâm lý phấn khởi, đoàn kết trong tập thể sư phạm nhà trường. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá ĐNGV tiểu học

2.2.5. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá ĐNGV tiểu học

Thông qua việc tăng cường đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá sẽ giúp cho nhà quản lý nắm được thông tin một cách đầy đủ và khách quan về thực trạng, tình hình hoạt động, trình độ, năng lực, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp của ĐNGV; từ đó giúp họ kịp thời uốn nắn, điều chỉnh, tìm cách khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong quá trình công tác và giúp cho hiệu trưởng có thể điều chỉnh việc bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chính sách đối với GV cho phù hợp. Đồng thời, thông qua hoạt động kiểm tra, đánh giá sẽ có tác dụng động viên ĐNGV nâng cao tinh thần trách nhiệm, bộc lộ tiềm năng và phát triển toàn diện.

3. Kết luận

Các biện pháp đề xuất đã được tổ chức khảo nghiệm nhận thức về tính cấp thiết, tính khả thi, nhìn tổng thể, đã thu được sự nhất trí cao của các đối tượng khảo nghiệm. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau. Nếu được triển khai thực hiện một cách đồng bộ, khả dĩ sẽ tạo được bước chuyển biến quan trọng đối với việc hoạch định chiến lược phát triển ĐNGVTH quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Điều lệ trường tiểu học*, Ban hành kèm theo Thông tư số: 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông*, Hà Nội

3. Ban Bí thư (2004), *Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004, Chỉ thị của Ban bí thư về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*